

Bản án số: 112/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30/12/2022

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Gia

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Pháp và ông Lê Văn Tuyển

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thị Lam, Thư ký TAND huyện Tây Hòa.

Ngày 30/12/2022, tại trụ sở **kh. phố M, thị trấn P, huyện T** xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 231/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 109/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/12/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1992. Có đơn xin xử vắng mặt.

2. Bị đơn: **Phạm Tấn H**, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Cùng trú tại: **Thôn L, xã H, huyện T**.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn T trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh **Phạm Tấn H** tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại **UBND xã H** 1 năm 2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, trầm trọng nhất là từ đầu năm 2021 đến nay. Nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm sống, anh **H** thường xuyên chơi cờ bạc, dẫn đến nợ nần. Anh **H** thường xuyên bỏ nhà đi, không có trách nhiệm với vợ con, vợ chồng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên tôi xin ly hôn anh **Phạm Tấn H**.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung **Phạm Huỳnh Minh A**, sinh ngày 29/01/2018 và **Phạm Huỳnh Minh N**, sinh ngày 24/9/2021. Ly hôn, tôi xin nuôi 02 con và không yêu cầu anh **H** cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa án và cũng không có ý kiến, yêu cầu gì đối với chị **T**, dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của nguyên đơn. HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp: Tranh chấp ly hôn; bị đơn có hộ khẩu tại huyện T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Tây Hòa theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 BLTTDS.

[1.2] Nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, nên HĐXX xử vụ án theo quy định tại Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T năm 2017, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, nguyên đơn và bị đơn xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm sống, bị đơn H1 thường xuyên chơi cờ bạc, dẫn đến nợ nần, thường xuyên bỏ nhà đi, không có trách nhiệm với vợ con, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, đúng như xác nhận của chính quyền địa phương nơi hai đương sự cư trú. Xét thấy tình cảm, hạnh phúc vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: 02 con chung Phạm Huỳnh Minh A, sinh năm 2018 và Phạm Huỳnh Minh N, sinh năm 2021. Hiện 02 cháu do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn xin được tiếp tục nuôi dưỡng. Xét hiện tại 02 cháu còn nhỏ, người mẹ trực tiếp nuôi 02 cháu là đảm bảo đời sống tinh thần, vật chất và sự phát triển tốt cho 02 cháu, nên cần tiếp tục giao 02 cháu cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung, nên không xét.

[2.3] Về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu, nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 227 BLTTDS.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị T;

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn **Huỳnh Thị T** được ly hôn với bị đơn **Phạm Tấn H.**

2. Về con chung: Giao 02 con chung **Phạm Huỳnh Minh A**, sinh ngày 29/01/2018 và **Phạm Huỳnh Minh N**, sinh ngày 24/9/2021 cho nguyên đơn **Huỳnh Thị T** trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn **Phạm Tấn H** không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục 02 con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn **Huỳnh Thị T** phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 0005896 ngày 16/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa; đã nộp xong.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND H. Tây Hòa
- CC THADS H. Tây Hòa
- UBND Hòa Bình 1
(Số 23/2017)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Cao Gia